

Số: /TB-SKHCN

Long An, ngày tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO
Về việc tuyển chọn tổ chức, cá nhân
thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2024

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP, ngày 27 tháng 1 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 08/2017/TT-BKHCN ngày 26/6/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BKHCN ngày 12/10/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình Quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 6392/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 của UBND tỉnh Long An về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ đưa vào Kế hoạch khoa học và công nghệ năm 2024,

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Long An trân trọng thông báo và kính mời các tổ chức, cá nhân có năng lực nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ tham gia đăng ký thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2024 tại tỉnh Long An (*Danh mục các đề tài, dự án khoa học công nghệ tuyển chọn theo phụ lục Quyết định số 6392/QĐ-UBND ngày 18/7/2023 của UBND tỉnh đính kèm*).

Thành phần hồ sơ dự tuyển:

I. Đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ; lĩnh vực khoa học nông nghiệp, y - dược và lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn (theo Thông tư số 08/2017/TT-BKHCN ngày 26/6/2017):

- Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức chủ trì;
- Điều lệ hoạt động của tổ chức chủ trì (nếu có);
- Đơn đăng ký chủ trì thực hiện nhiệm vụ (Biểu B1-1-ĐƠN);
- Thuyết minh đề tài (Biểu B1-2a-TMĐTCN hoặc Biểu B1-2b-TMĐTXH); thuyết minh dự án SXTN (Biểu B1-2c-TMDA);

5. Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Biểu B1-3-LLTC);

6. Lý lịch khoa học của cá nhân đăng ký chủ nhiệm và các thành viên thực hiện chính, thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có xác nhận của cơ quan quản lý nhân sự (Biểu B1-4-LLCN);

7. Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài (Biểu B1-4-LLCN), trong đó có kê khai mức lương chuyên gia (trường hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ có thuê chuyên gia);

8. Văn bản xác nhận (nếu có) về sự đồng ý của các tổ chức tham gia phối hợp thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (Biểu B1-5-PHNC);

9. Văn bản đồng ý tiếp nhận kết quả nghiên cứu khoa học sau khi nghiệm thu đạt yêu cầu;

10. Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ). Báo giá được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung trước thời điểm họp thẩm định kinh phí (nếu cần);

11. Báo cáo tài chính của 02 đến 03 năm gần nhất của tổ chức chủ trì đã nộp các cơ quan quản lý theo quy định;

12. Phương án huy động vốn đối ứng đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia phải có vốn đối ứng. Văn bản cụ thể cần có cho từng trường hợp trong phương án huy động vốn đối ứng như sau:

- Đối với trường hợp sử dụng nguồn vốn tự có: Hồ sơ minh chứng tổ chức chủ trì có thể huy động được nguồn vốn tự có để thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với trường hợp huy động vốn từ các cá nhân/tổ chức hoặc huy động vốn góp của chủ sở hữu: Cam kết pháp lý và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của các cá nhân/tổ chức/chủ sở hữu cho tổ chức chủ trì để thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với trường hợp vay tổ chức tín dụng: Cam kết cho vay vốn của các tổ chức tín dụng để thực hiện nhiệm vụ hoặc hợp đồng hạn mức tín dụng còn hiệu lực của tổ chức tín dụng đối với tổ chức chủ trì.

13. Tài liệu liên quan khác, nếu tổ chức đăng ký tham gia tuyển chọn hoặc giao trực tiếp thấy cần thiết bổ sung làm tăng tính thuyết phục của hồ sơ.

(Biểu mẫu hồ sơ theo phụ lục 1 đính kèm)

II. Đối với nhiệm vụ KH&CN thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa (theo Thông tư số 15/2022/TT-BKHCN ngày 12/10/2022)

1. Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức đăng ký chủ trì hoặc các giấy tờ tương đương khác (bản sao);

2. Đơn đăng ký chủ trì nhiệm vụ thực hiện theo Mẫu B1-ĐKNV;

3. Thuyết minh nhiệm vụ thực hiện theo Mẫu B2-TMNV;
4. Tóm tắt hoạt động khoa học và công nghệ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ, tổ chức phối hợp thực hiện thực hiện theo Mẫu B3-LLTC;
5. Lý lịch khoa học của chủ nhiệm nhiệm vụ, các thành viên thực hiện chính và thư ký khoa học thực hiện nhiệm vụ thực hiện theo Mẫu B4-LLCN;
6. Lý lịch khoa học của chuyên gia trong nước, chuyên gia nước ngoài thực hiện theo Mẫu B4-LLCN, kèm theo tài liệu minh chứng mức lương thuê chuyên gia (trường hợp nhiệm vụ khoa học và công nghệ có thuê chuyên gia);
7. Văn bản xác nhận về sự đồng ý phối hợp thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị phối hợp (nếu có) thực hiện theo Mẫu B5-PHNC;
8. Báo giá thiết bị, nguyên vật liệu chính cần mua sắm, thiết bị, dịch vụ cần thuê để thực hiện nhiệm vụ, thời gian báo giá không quá 30 ngày tính đến thời điểm nộp hồ sơ. Báo giá được cập nhật, điều chỉnh, bổ sung trước thời điểm họp thẩm định kinh phí (nếu cần);
9. Báo cáo tài chính tối thiểu 02 năm gần nhất của tổ chức đăng ký tuyển chọn, giao trực tiếp nhiệm vụ (bản sao) kèm theo bản chụp được chứng thực của một trong các tài liệu theo quy định:
 - a) Biên bản kiểm tra quyết toán thuế;
 - b) Tờ khai tự quyết toán thuế (thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập doanh nghiệp) có xác nhận của cơ quan thuế về thời điểm đã nộp tờ khai;
 - c) Tài liệu chứng minh việc tổ chức chủ trì đã kê khai quyết toán thuế điện tử;
 - d) Văn bản xác nhận của cơ quan quản lý thuế (xác nhận số nộp cả năm) về việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế;
 - đ) Báo cáo kiểm toán (nếu có);
 - e) Các tài liệu khác.
10. Văn bản chứng minh phương án huy động kinh phí đối ứng (đối với nhiệm vụ có yêu cầu phải huy động kinh phí đối ứng):
 - a) Đối với trường hợp sử dụng nguồn vốn tự có: Hồ sơ minh chứng là văn bản xác nhận số dư tài khoản tại thời điểm nộp hồ sơ của tổ chức đăng ký chủ trì nhiệm vụ;
 - b) Đối với trường hợp đối ứng từ các tổ chức, doanh nghiệp là đối tượng thụ hưởng tham gia thực hiện nhiệm vụ:
 - b1) Trong trường hợp đã xác định cụ thể tổ chức, doanh nghiệp thụ hưởng: Hồ sơ minh chứng là văn bản xác nhận của tổ chức, doanh nghiệp về việc tham gia thực hiện nhiệm vụ và đóng góp kinh phí đối ứng thực hiện, trong đó ghi rõ hình thức đối ứng (bằng tiền và/hoặc hiện vật), phương thức và trách nhiệm quản lý, sử dụng;

b2) Trong trường hợp chưa xác định cụ thể tổ chức, doanh nghiệp thụ hưởng: tổ chức chủ trì chủ động lập dự toán kinh phí đối ứng và cam kết hoàn thành theo dự toán đã lập.

c) Đối với trường hợp huy động vốn từ các cá nhân/tổ chức hoặc huy động vốn góp của chủ sở hữu: cam kết pháp lý và giấy tờ xác nhận về việc đóng góp vốn của cá nhân/tổ chức/chủ sở hữu cho tổ chức chủ trì để thực hiện nhiệm vụ;

d) Đối với trường hợp vay tổ chức tín dụng: cam kết cho vay vốn của tổ chức tín dụng để thực hiện nhiệm vụ hoặc hợp đồng hạn mức tín dụng còn hiệu lực của tổ chức tín dụng đối với tổ chức chủ trì. Trước khi ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ, nếu Tổ thẩm định kinh phí có yêu cầu, tổ chức chủ trì bổ sung Hợp đồng tín dụng cho nhiệm vụ với tổng giá trị hợp đồng tín dụng bảo đảm được vốn đối ứng thực hiện nhiệm vụ.

(Biểu mẫu hồ sơ theo phụ lục 2 đính kèm)

Số lượng hồ sơ:

Một (01) bộ hồ sơ trình bày và in trên khổ giấy A4, sử dụng phông chữ tiếng Việt của bộ mã ký tự Unicode theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN 6909:2001, cỡ chữ 14 và 01 bản điện tử của hồ sơ (dạng PDF, không đặt mật khẩu). Các tài liệu là bản gốc hoặc bản sao có chứng thực. Toàn bộ hồ sơ được đóng gói, có niêm phong và bên ngoài ghi rõ:

- a) Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- b) Tên, địa chỉ của tổ chức đăng ký chủ trì, tên chủ nhiệm nhiệm vụ;
- c) Danh mục tài liệu có trong hồ sơ;

Nơi nhận hồ sơ:

Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Long An - Số 367, Quốc lộ 1, phường 4, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

Thời gian nhận hồ sơ:

Đến hết **17 giờ 00 ngày 31/8/2023;**

Lưu ý:

- Hồ sơ không hoàn trả lại.
- Thời điểm nộp hồ sơ được tính là ngày ghi ở dấu bưu điện của bưu điện Thành phố Tân An (trường hợp gửi qua bưu điện) hoặc tính theo dấu “đến” của văn thư Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Long An (trường hợp nộp trực tiếp).
- Trong khi chưa hết hạn nộp hồ sơ, tổ chức và cá nhân đăng ký tuyển chọn có quyền rút hồ sơ, thay hồ sơ mới, bổ sung hoặc sửa đổi hồ sơ đã gửi đến Sở Khoa học và Công nghệ. Mọi bổ sung, sửa đổi phải nộp trong thời gian quy định và là bộ phận cấu thành của hồ sơ tuyển chọn.

Để biết thêm thông tin, tổ chức, cá nhân vui lòng liên hệ:

- Phòng Quản lý khoa học - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Long An qua điện thoại: 0272.3832615 (*Đối với hồ sơ thuộc lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ; lĩnh vực khoa học nông nghiệp, y - dược và lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn*).

- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Long An qua điện thoại: 0908517233 - Bích Thảo (*Đối với hồ sơ thuộc Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa*).

Trân trọng thông báo và kính mời tham gia./.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Các Sở, Ban ngành, Đoàn thể tỉnh;
- Các Viện, Trường Đại học trong vùng;
- Doanh nghiệp, tổ chức KH&CN;
- UBND huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;
- GD và các PGD Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc sở;
- TTUD,KT,TT KH&CN (đăng website);
- Lưu: VT, QLKH, K.

Nguyễn Minh Hải